

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - THƯƠNG MẠI ATM SPQ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ - THƯƠNG MẠI ATM SPQ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ATM SPQ SERVICE - TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109202678

3. Ngày thành lập: 29/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 12 Tòa nhà Licogi 13, Số 164 đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải bằng đường hàng không)	5229
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Xuất bản phần mềm (trừ loại nhà nước cấm)	5820
12.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật)	7020(Chính)

6. Vốn điều lệ: 7.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 790.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ATM LUCKY VIỆT NAM	Tầng 12, tòa nhà Licogi 13, số 164 đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	624.100	6.241.000.000	79,000	0109010694	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	624.100	6.241.000.000	79,000		
2	ĐỖ ĐỨC HÙNG	Lương Sơn, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	39.500	395.000.000	5,000	001087028049	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	39.500	395.000.000	5,000		

3	VŨ THỊ THOI	Khối 4, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.400	474.000.000	6,000	0371820053 18
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	47.400	474.000.000	6,000	
4	VŨ THỊ THƯƠNG	Tổ 2, Phường Xuân Hoà, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	31.600	316.000.000	4,000	0371850002 27
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	31.600	316.000.000	4,000	
5	BÙI THỊ HỒNG	Thôn Tượng Sơn 3, Xã Thạch Tượng, Huyện Thạch Thành, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.400	474.000.000	6,000	0383000073 02
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	47.400	474.000.000	6,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ THOI**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *05/10/1982*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *037182005318*

Ngày cấp: *26/03/2020*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khối 4, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khối 4, Xã Phù Lỗ, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: **ĐỖ ĐỨC HÙNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *18/04/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001087028049*

Ngày cấp: *15/02/2019*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Lương Sơn, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Lương Sơn, Xã Đông Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội